

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày: 14 /5/2019

*“V/v Tranh chấp về yêu cầu
bồi thường thiệt hại do sức khỏe
bị xâm phạm”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Thảo

2. Bà Ngô Thị Lệ Thi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
Tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 166/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST- DS ngày 13/3/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ 1, khóm S, phường N, thành phố D, tỉnh An Giang;

Bị đơn: Bà Cao Thị Bích Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ 21, khóm P, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Trần Quang A – Là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần Quang A Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

Bà T có mặt, bà Q có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Vào ngày 06/02/2018, tại khu vực gần nhà ông Nguyễn Văn Đ (cha ruột bà T) thuộc tổ 6, khóm C, phường P, thành phố F, tỉnh An Giang, bà Cao Thị Bích Q dùng nón bảo hiểm đánh bà T gây thương tích. Sau đó, bà T phải điều trị thương tích tại bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang. Qua giám Đ, tỷ lệ thương tích của bà T là 01%. Nay, bà T yêu cầu bà Cao Thị Bích Q bồi thường các khoản:

Chi phí điều trị tại bệnh viện: 1.050.000 đồng

Thăm mỹ chân mày: 5.000.000 đồng

Mất thu nhập 01 tháng 30.000.000 đồng

Tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

Tiền ăn của bà T và thuê người nuôi bà T: 6.000.000 đồng

Thuê người trông giữ con: 3.000.000 đồng

Thuê người chăm sóc: 6.000.000 đồng

Tổng cộng: 71.050.000 đồng.

Quá trình thu thập chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T rút lại các khoản yêu cầu đòi bồi thường tiền ăn và thuê người nuôi là 6.000.000 đồng; thuê người trông con 3.000.000 đồng, còn lại yêu cầu đòi bồi thường là 62.050.000 đồng.

- Bị đơn Cao Thị Bích Q trình bày:

Vào ngày 06/02/2018, bà Q đang học lái xe tại trường Lái xe Đồng Bằng thì nhận được điện thoại cho biết là mẹ ruột (Dương Thị H) cãi nhau với bà T tại Ngân hàng K chi nhánh Châu Đốc và mẹ tôi đang ở nhà ông Đ (cha ruột bà T) tại khu vực khóm V, phường H. Nghe vậy bà Q liền điều khiển xe đến chỗ của mẹ ruột. Khi đến nơi, bà Q nhìn thấy mẹ và chị Cao Thị Bích T1, bà Q hỏi bà H có việc gì xảy ra thì bà H cho biết bà T có lời lẽ thô tục xúc phạm tại Ngân hàng K nên Bà H và chị T1 đến nhà ông Đ để giải quyết. Ngay lúc đó, bà T chạy xe về đến nhà, chị T1 có nói chuyện với bà T nhưng nội dung như thế nào bà Q không nghe rõ, chỉ thấy thái độ của bà T hung hăng không tôn trọng mẹ và chị nên bà Q xuống xe đi bộ đến chỗ bà T đứng Đ hỏi chuyện. Lúc này bà Q vẫn đội nón bảo hiểm trên đầu. Do không kiềm chế được khi bà T có thái độ không biết lỗi mà còn cự cãi nên bà Q tháo nón bảo trên đầu xuống, dùng tay phải cầm vào phần nón bảo hiểm đánh 01 cái trúng vào đuôi chân mày trái của bà T làm chảy máu, gây thương tích.

Nay bà Q chỉ đồng ý bồi thường cho bà T chi phí điều trị tại bệnh viện số tiền 1.050.000 đồng và xin lỗi bà T.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi bị đơn Q bồi thường 62.050.000 đồng. Nguyên đơn xác Đ, ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, không cung cấp bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Bị đơn bà Q có lời khai chỉ đồng ý bồi thường cho bà T chi phí điều trị tại bệnh viện số tiền 1.050.000 đồng và xin lỗi bà T.

Bà Dương Thị H trình bày: Giữa bà H và ông Nguyễn Văn Đ, là cha chị T, có thỏa thuận mua bán đất với nhau, diện tích là 5.000 m², giá 55 triệu đồng/công. Chị T đại diện cho ông Đ đưa trước 50 triệu cho bà H, do bà thiếu nợ Ngân hàng Viettinbank chi nhánh Châu Đốc 200 triệu đồng, và Ngân hàng yêu cầu phải trả đủ số nợ mới được rút giấy chứng nhận QSDĐ, bà H có yêu cầu chị T trả thêm 200 triệu đồng, thì chị T nói rằng “dòm cái mặt không đàng hoàng, mai lấy thằng này một lấy thằng kia”.

Sau đó, bà H trở về nhà, có nói lại cho hai con gái là T1 và Q nghe, và con gái tôi là T1 mới điện thoại cho ông Đ, ông Đ nói chuyện của chị T nên không biết, còn thách thức chúng tôi. Các con tôi tức quá nên tôi đi cùng một người bạn, còn T1 đi cùng chồng T1, Q đi một xe đi vào nhà ông Đ nhưng không gặp ai, sau đó quay trở về, trên đường về thì gặp chị T thì T1 ngừng xe hỏi, lý do gì chửi mẹ tôi. Chị T nói và xỉ tôi. Q chạy xe vừa tới vì tức giận quá nên dùng nón bảo hiểm đánh chị T có rướm máu. Chúng tôi can ngăn ra và Ban khóm chạy tới chứng kiến và can thiệp.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày:

Việc bà Cao Thị Bích Q dùng nón bảo hiểm đánh bà Nguyễn Thị Thanh T là có thật cho nên việc Q bồi thường tiền thuốc 1.050.000 đồng có hóa đơn điều trị cho bà T là chấp nhận, nhưng do xuất phát từ việc bà T có lời lẽ không hay xúc phạm mẹ của Q, chính từ lý do này mà Q không giữ được bình tĩnh. Tuy nhiên, thương tích bà T qua giám Đ thương tật của Công an thì tỷ lệ 1%, không ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng bà T lại đưa ra những khoản đòi bồi thường quá cao và không hợp lý, như đi thẩm mỹ 5.000.000 đồng không rõ cơ sở thẩm mỹ và không cung cấp được hóa đơn chứng từ, nằm viện 4 ngày, nhưng thuê người chăm sóc 6.000.000 đồng, đồng thời đòi bồi thường tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng là quá cao so với mức độ tổn thất.

Đối với việc lái sà lan mất thu nhập hàng tháng 30.000.000 đồng càng không phù hợp với thực tế qua các biên bản xử phạt hành chính của cảnh sát giao thông đường thủy lập xử phạt bà T lái quá tải, nhưng bà T khai là do người phụ lái ký dùm, đồng thời tại giai đoạn điều tranh, bà T chỉ khai mất thu nhập lái sà lan có 7 ngày là 7.000.000 đồng, khi khởi kiện lại tăng lên 30.000.000 đồng là không phù hợp và lời khai không thống nhất. Do đó, các khoản yêu cầu này của bà T thì bà Q không chấp nhận.

Quan điểm của Kiểm sát viên Thanhm gia phiên tòa về việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải

quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy Đ tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy Đ của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký Tòa án thực hiện tốt việc chuẩn bị phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa.

Việc chấp hành pháp luật của người Thanhm gia tố tụng: Người Thanhm gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy Đ của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có cơ sở xác Đ, bị đơn Cao Thị Bích Q là người gây thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T, do đó bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn về các chi phí điều trị thương tích 1.050.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, nhưng cần xem xét ở tỷ lệ thương tích 1% của nguyên đơn để xác Đ mức độ tổn thất tinh thần là một tháng lương tối thiểu.

Đối với các khoản yêu cầu về thẩm mỹ chân mày không có hóa đơn chứng từ nên không xem xét, mặc khác theo hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu mất thu nhập lái sà lan và việc thuê người chăm sóc bà T một tháng 6.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, và bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thành phố Châu Đốc. Xét, đây là tranh chấp về dân sự bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc theo quy Đ tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Qua kết luận giám Đ pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở y tế An Giang ngày 15/3/2018 xác Đ bà T với tỷ lệ thương tích là 1%, thương tích không ảnh hưởng thẩm mỹ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc có Quyết Đ không khởi tố vụ án hình sự. Ngày 16/8/2018 bà T có đơn khởi kiện bà Cao Thị Thanh Q đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Căn cứ vào đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải và sự thừa nhận của bị đơn đã đủ cơ sở xác Đ bà Cao Thị Bích Q là người có hành vi xâm phạm sức khỏe bà Nguyễn Thị Thanh T dùng nón bảo hiểm đánh bà T.

Lẽ ra, khi hay biết sự việc giữa mẹ là Dương Thị H với Nguyễn Thị Thanh T có lời lẽ mâu thuẫn, thì bà Q cần tìm biện pháp, cách thức xử sự cho

phù hợp. Nhưng ngược lại, vì thiếu bình tĩnh, nóng nảy mà bà Q có hành động dùng nón bảo hiểm đánh bà T làm chảy máu tại đuôi chân mày, gây tổn hại về sức khỏe cho bà T. Hành vi của bà Q không đúng quy Đ của pháp luật, vì sức khỏe là vốn quý của con người, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe người khác trái pháp luật đều bị xử lý và phải bồi thường. Chính vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn đòi bồi thường về sức khỏe được chấp nhận.

[2.1] Xét về thiệt hại thực tế xảy ra, bà T cung cấp được các hóa đơn chứng từ điều trị thương tích tại bệnh viện là 1.050.000 đồng, khoản yêu cầu này được bị đơn chấp nhận bồi thường nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này giữa các đương sự.

[2.2] Đối với các yêu cầu đòi bồi thường thẩm mỹ chân mày 5.000.000 đồng, nguyên đơn tự thẩm mỹ và không cung cấp được hóa đơn chứng từ nên không có cơ sở xem xét.

[2.3] Đình chỉ xét xử phần rút yêu cầu của nguyên đơn về việc đòi bồi thường tiền ăn và thuê người nuôi 6.000.000 đồng và thuê người trông giữ con 3.000.000 đồng.

[2.4] Việc nguyên đơn khai thuê người chăm sóc 6.000.000 đồng, nhưng căn cứ vào tỷ lệ thương tật và qua xác minh người làm chứng Nguyễn Thị G trình bày, sau khi sự việc bà T bị thương tích thì bà T có thuê bà Gấm làm công việc nhà, chăm con một tháng là 6.000.000 đồng, như vậy là bà Gấm làm tất cả công việc giúp việc nhà, kể cả trông con cho bà T chứ không phải là chăm sóc người bị thương tích là bà T, và việc trông giữ con bà T đã rút yêu cầu nên không đủ cơ sở cho hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường khoản thiệt hại này.

[2.5] Đối với yêu cầu mất thu nhập lái sà lan một tháng là 30.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy, bà T có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa, qua xác minh nghề nghiệp chủ yếu của bà T là nội trợ.

Ông Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thanh H là cha và em ruột của bà T cùng trình bày là có sà lan số hiệu kiểm soát AG - 21672 do ông Đ làm chủ, nhưng thực tế đã giao cho H quản lý hàng ngày. Từ năm 2016 đến nay ông H và ông Đ thuê bà T lái sà lan xuyên suốt mỗi tháng trả 30.000.000 đồng.

Tuy nhiên, qua xác minh nơi cư trú của nguyên đơn thì được biết, từ khi bà T lập gia đình thì về sinh sống bên chồng tại phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, việc lái sà lan không thường xuyên, chỉ thỉnh thoảng, còn lại là nội trợ trong gia đình, không sinh sống tại khóm C, phường P, thành phố F.

Như vậy, việc lái sà lan chỉ thỉnh thoảng diễn ra và không thường xuyên, ngoài lời khai của bà T, còn ông Đ, ông H có quan hệ thân thích với bà T cho nên không đủ căn cứ để xem xét rằng trong khoảng thời gian bà T bị thương tích phải điều trị thì không lái sà lan, từ đó dẫn đến bà T bị mất thu nhập. Mặt khác, trong giai đoạn bà T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự Cao Thị Bích Q, bà T có làm

bảng kê chiết tính tiền mất sức lao động do làm thuyền trưởng sà lan chỉ có 7.000.000 đồng (7 ngày). Chính vì vậy, lời khai của nguyên đơn không thống nhất và mâu thuẫn, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu giải quyết tiền mất thu nhập cho bà T được.

[2.6] Trong mọi trường hợp, khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Trong vụ án này, thương tích của bà T do bị đơn Q gây ra, do đó bà Q phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Chính từ hành vi trái pháp luật của bị đơn Q đã ảnh hưởng đến dA dự, uy tín, sức khỏe của nguyên đơn. Do các đương sự không thỏa thuận được mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Căn cứ và tính chất, mức độ tổn thất về tinh thần, nghĩ nên buộc bị đơn Cao Thị Bích Q phải bồi thường cho nguyên đơn ba tháng lương tối thiểu là phù hợp với quy Đ của pháp luật, cụ thể bị đơn Q phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn T số tiền 1.390.000 đồng (mức lương tối thiểu) x 3 tháng = 4.170.000 đồng.

Về án phí, về nguyên tắc những khoản yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận phải chịu án phí, tuy nhiên do nguyên đơn khởi kiện bồi thường tổn hại về sức khỏe, căn cứ Nghị quyết 326 /2016 quy Đ thì trường hợp này được miễn án phí.

Đối với các khoản yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận thì bị đơn Cao Thị Bích Q phải chịu án phí.

[2.7] Quan điểm của luật sư là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn đồng ý bồi thường khoản tiền thuộc là phù hợp nên công nhận sự thỏa thuận tự nguyện bồi thường 1.050.000 đồng cho bà T.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên có căn cứ, phù hợp với quy Đ của pháp luật nên được chấp nhận, nhưng về tổn thất tinh thần cần xem xét ở mức độ bà T là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, thời điểm bị thương tích là gần Tết Nguyên đán, việc bà Q đánh T đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tinh thần và ảnh hưởng đến uy tín của bà T, cho nên Hội đồng xét xử tăng mức độ tổn thất tinh thần cho bà T là ba tháng lương tối thiểu là 4.170.000 đồng là có cơ sở và phù hợp nhất.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 584, 586, 590 Bộ Luật Dân sự năm 2015; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đối với bị đơn là bà Cao Thị Bích Q về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc bà Cao Thị Bích Q có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 5.220.000 đồng (Năm triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng) gồm chi phí điều trị 1.050.000 đồng và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần ba tháng lương tối thiểu là 4.170.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T đòi bà Cao Thị Bích Q bồi thường về các khoản mất thu nhập lái sà lan 30.000.000 đồng, thuê người chăm sóc 6.000.000 đồng và thẩm mỹ chân mày 5.000.000 đồng.

Đình chỉ xét xử phần rút yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T về việc đòi bồi thường tiền ăn và thuê người nuôi 6.000.000 đồng và thuê người trông giữ con 3.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Thanh T được miễn án phí.

Bị đơn Bà Cao Thị Bích Q phải chịu án phí 261.000 đồng.

Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Châu Đốc (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THANHDS TP. Châu Đốc (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Ngọc Hà

